Tương Ưng Citta (Citta Saṃyutta)

Kinh Tương Ưng Bộ (VNC PHVN, 2020)

4L TƯƠNG ƯNG CITTA (CITTASAMYUTTA)

I. KINH KIẾT SỬ (Samyojanasutta) (5. IV. 281) 343. Một thời, một số đông Tỷ-kheo trưởng lão trú ở Macchikãsanda, tại rừng Ambãtaka. Lúc bấy giờ, một số đông Tỷ-kheo trưởng lão5 sau bữa ăn đi khất thực, trở về5 ngồi tụ họp tại ngôi nhà trim, và giữa những vị này, câu chuyện sau đây được khởi lên: —Này chư Hiên, kiêt sử hay các pháp bị kiêt sử; các pháp này là khác nghĩa, khác ngôn từ, hay đồng nghĩa, chỉ khác ngôn từ? Ở dây, một số Tỷ-kheo trưởng lão trả lời: Này chư Hiên, kiêt sử hay các pháp bị kiêt sử; các pháp này là khác nghĩa, khác ngôn từ. Một số khác Tỷ-kheo trưởng lão trả lời: Này chư Hiền, kiết sử hay các pháp bị kiết sử; những pháp này là đồng nghĩa, chỉ khác ngôn từ. Lúc bấy giờ? cư sĩ Citta đi đến Miẹapathaka để làm một số công việc phải làm. Cư sĩ Citta được nghe có một sô đông Tỷ-kheo trưởng lão, sau bữa ăn đi khât thực, trở vê, ngôi tụ họp tại ngôi nhà tròn, và giữa những vị này, câu chuyện sau đây được khởi lên: "Này chư Hiên, kiêt sử hay các pháp bị kiết sử; các pháp này là khác nghĩa, khác ngôn từ, hay đồng nghĩa, chỉ khác ngôn từ?" Một số Tỷ-kheo trưởng lão trả lời: "Này chư Hiên, kiết sử hay các pháp bị kiết sử; những pháp này là khác nghĩa, khác ngôn từ." Một số khác Tỷ-kheo trưởng lão trả lời: "Này chư Hiền, kiết sử hay các pháp bị kiêt sử; những pháp này là đồng nghĩa, chỉ khác ngôn từ." Rồi cư sĩ Citta đi đến các Tỷ-kheo trưởng lão ấy; sau khi đến, đảnh lễ các Tỷ-kheo trưởng lão rồi ngồi xuông một bên. Ngôi một bên, cư sĩ Citta thưa với các Tỷ-kheo trưởng lão: Bạch chư Thượng tọa, [chúng con] được nghe có một sô đông Tỷ-kheo trưởng lão, sau bữa ăn đi khất thực, trở về, ngôi tụ họp tại ngôi nhà tròn, và giữa các vị này, khởi lên câu chuyện sau đây: "Này chư Hiền, kiết sử hay các pháp bị kiêt sử; các pháp này là khác nghĩa, khác ngôn từ, hay đông nghĩa, chỉ khác ngôn từ." Một số khác Tỷ-kheo trưởng lão trả lời: "Này chư Hiền, kiết sử hay các pháp bị kiết sử; những pháp này đông nghĩa, chỉ khác ngôn từ."

CÓ vậy? này cư sĩ. Bạch chư Thượng tọa, kiết sử hay các pháp bị kiết sử; các pháp này là khác nghĩa và cũng khác ngôn từ. Bạch chư Thượng tọa? con sẽ nói lên một ví dụ cho quý vị. Ở đây, một số người có trí nhờ ví dụ hiểu được ý nghĩa lời nói. Bạch chư Thượng tọa? ví như một con bò đực đen và con bò đực trắng được dính lại với nhau bởi một sợi dây hay một cái ách. Nếu có người nói: “Con bò đực đen là kiết sử của con bò đực trắng, và con bò đực trắng là kiết sử của con bò đực den”, nói như vậy có phải là nói một cách chơn chánh không? Thưa không, này cư sĩ. Này cư con bò đực đen không phải là kiết sử của con bò đực trắng, và con bò đực trắng cũng không phải là kiết sử của con bò đực đen. Do vì chúng bị dính bởi một sợi dây hay bởi một cái ch, ở đây chính cái ấy là kiết sử. Cũĩiệ vậy9 bạch chư Thượng tọa? con mắt không phải là trói buộc của các sắc, các săc không phải là trói buộc của con mắt. Và ở đây5 do duyên cả hai khởi lên dục tham gì5 dục tham ấy ở đây chính là trói buộc. Cái tai không phải là trói buộc của các tiếng... Mũi không phải là trói buộc của các hương... Lưỡi không phải

là trói buộc của các vị... Thân không phải là trói buộc của các xúc... Ý không phải là trói buộc của các pháp, các pháp cũng không phải là trói buộc của ý. Và ở dây, do duyên cả hai khởi lên dục tham gi, dục tham ấy ở đây chính là trói buộc. Lợi ích thay cho ông, này gia chủ! Khéo lợi ích thay cho ông, này cư sĩ! Vì rằng tuệ nhãn của ông tiếp tục (kamatí)1 lời dạy thâm sâu của đức Phật. II. KINH ISIDATTA THỨ NHẤT (PaḶhamaisidattasutta) (5. IV. 283) 344. Một thời, nhiều Tỷ-kheo trưởng lão trú ở Macchikãsanda, tại rừng Ambãtaka. Rồi cư sĩ Citta đi đến các Tỷ-kheo trưởng lão; sau khi đến, đảnh lễ các Tỷ- kheo trưởng lão rồi ngồi xuống một bên. Ngồi một bên? cư sĩ Citta thưa với các Tỷ-kheo trưởng lão: -Bạch chư Thượng tọa, mong rằng chư vị trưởng lão ngày mai nhận lời mời dùng bữa ăn của con. Các Tỷ-kheo trưởng lão im lặng nhận lời. Rồi cư sĩ Citta, sau khi biết các Tỷ-kheo trưởng lão đã nhận lời5 từ chỗ ngồi đứng dậy? đảnh lễ các Tỷ-kheo trưởng lão, thân phía hữu hướng về các vị rồi ra đi. Các vị Tỷ-kheo trưởng lão, sau khi đêm ây đã mãn? vào buôi sáng, đăp y, câm y bát? đi đên trú xứ của cư sĩ Citta; sau khi đên9 ngôi xuông chô đã soạn sẵn.

I SA. III. 91: Kamatỉ = Vahatỉ, pavattati (du hành, tiếp tục, bước đi, tiến tới). Sn. 31: Dỉbbe pathe (bước đi).

41. TƯƠNG ƯNG CITTA 917

Cư sĩ Citta đi đến các Tỷ-kheo trưởng lão; sau khi đến, đảnh lễ các Tỷ- kheo trưởng lão rồi ngồi xuống một bên. Ngồi một bên, cư sĩ Citta thưa với Tôn giả Thera: Thưa Tôn giả Thera, Ế6giới sai biệt, giới sai biệt (dhãtunãnattaỴ^ được nói đến như vậy. Bạch Thượng tọa, cho đến như thế nào, Thế Tôn nói đến giới sai biệt? Khi được nghe nói vậy? Tôn giả Thera giữ im lặng. Lần thứ hai, cư sĩ Citta thưa với Tôn giả Thera: Thưa Tôn giả Thera, ugiới sai biệt, giới sai biệf\ được nói đến như vậy. Bạch Thượng tọa9 cho đến như thế nào, Thế Tôn nói đến giới sai biệt? Lần thứ hai, Tôn giả Thera giữ im lặng. Lần thứ ba, gia chủ Citta thưa với Tôn giả Thera: Thưa Tôn giả Thera, “giới sai biệt5 giới sai biệt5\ được nói đến như vậy. Bạch Thượng tọa, cho đến như thế nào, Thế Tôn nói đến giới sai biệt? Lần thứ ba, Tôn giả Thera giữ im lặng. Lúc bấy giờ? Tôn giả Isidatta là Tỷ-kheo tu mới nhất trong chúng Tỷ- kheo ấy. Rồi Tôn giả Isidatta thưa với Tôn giả Thera: Bạch Thượng tọa? con xin trả lời câu hỏi ấy của cư sĩ Citta. Này Isidatta, hãy trả lời câu hỏi ây của gia chủ Citta. Này gia chủ5 có phải ông hỏi: '"Giới sai biệt, giới sai biệt\ bạch Thượng tọa Thera, được nói đên như vậy. Cho đên như thê nào, bạch Thượng tọa9 Thê Tôn nói đến về giới sai biet" chăng? Thưa vâng, bạch Thượng tọa. Này gia chủ, Thế Tôn nói về giới sai biệt tánh như sau: "Nhãn giới, sắc giới, nhãn thức giới... Ý giới, pháp giới, ý thức giới.” Cho đến như vậy? này cư si, The Ton nói ve giới sai biệt tánh. Gia chủ Citta, sau khi hoan hỷ tín thọ lời Tôn giả Isidatta nói, tự tay làm cho thỏa mãn, tự tay cúng dường các Tỷ-kheo trưởng lão với các món ăn thượng vị loại cứng và loại mềm. Các Tỷ-kheo trưởng lão, sau khi ăn xong, rời tay khỏi bát, từ chỗ ngồi đứng dậy và ra đi. Rồi Tôn giả Thera nói với Tôn giả Isidatta: Lành thay, này Hiền giả Isidatta, câu hỏi này đã được ông trả lời. Câu hỏi này không được ta trả lời. Này Hiền giả Isidatta, trong dịp khác, nếu câu hỏi tương tự khởi lên, Hiền giả hãy trả lời như vậy.2

2 Xem s. II. 140; IV. 113; KS. IV. 71 (kinh 129 ở trước).

III. KINH ISIDATTA THỨ HAI (Dutiyaisidattasuttd) (S. IV. 285) 345. Một thời, một số đông Tỷ-kheo trưởng lão trú ở Macchikãsanda, tại rừng Ambãtaka. Rồi gia chủ Citta đi đến các Tỷ-kheo trưởng lão; sau khi đến? đảnh lễ các Tỷ-kheo trưởng lão rôi ngôi xuông một bên. Ngôi một bên5 gia chủ Citta thưa với các Tỷ-kheo trưởng lão: Bạch chư Thượng tọa5 mong rằng chư vị trưởng lão ngày mai nhận lời mời dùng bữa ăn của con. Các Tỷ-kheo trưởng lão im lặng nhận lời. Rồi gia chủ Citta, sau khi biết các Tỷ-kheo trưởng lão đã nhận lời, từ chỗ ngồi đứng dậy5 đảnh lễ các Tỷ-kheo trưởng lão, thân phía hữu hướng về các vị ấy rồi ra đi. Các Tỷ-kheo trưởng lão ấy, sau khi đêm ấy đã mãn5 vào buổi sáng, đắp y, cầm y bát, đi đến trú xứ của gia chủ Citta; sau khi đến5 ngồi xuống trên chỗ đã soạn sẵn. Rồi gia chủ Citta đi đến Tỷ-kheo trưởng lão; sau khi đến, đảnh lễ các Tỷ- kheo trưởng lão rồi ngồi xuống một bên. Ngồi một bên, gia chủ Citta bạch Tôn giả Thera: Bạch Thượng tọa Thera, có một số [tà] kiến này khởi lên ở đời: "Thế giới là thường còn hay thế giới là không thường còn? Thế giới là hữu biên hay thế giới là vô biên? Sinh mạng và thân thể là một hay sinh mạng và thân thể là khác? Như Lai có tôn tại sau khi chêt hay Như Lai không tôn tại sau khi chêt? Như Lai có tôn tại và không tôn tại sau khi chêt hay Như Lai không tôn tại và không không tồn tại sau khi ch&t?" Lại có thêm sáu mươi hai tà kiến này được nói lên trong Kỉnh Phạm võng, Bạch Thượng tọa5 các tà kiến này do cái gì có mặt? chúng có mặt? Do cái gì không có mặt, chúng không có mặt? Khi được nghe nói vậy, Tôn giả Thera im lặng. Lần thứ hai, gia chủ Citta... Lần thứ ba, gia chủ Citta bạch Tôn giả Thera: -Bạch Thượng tọa Thera, có một số [tà] kiến này khởi lên ở đời: "Thế giới là thường còn hay thế giới là ỴÔ thường? Thế giới là hữu biên hay thế giới là vô biên? Sinh mạng và thân thể là một hay sinh mạng và thân thể là khác? Như Lai có tôn tại sau khi chêt hay Như Lai không tôn tại sau khi chêt? Như Lai có tồn tại và không tồn tại sau khi chết hay Như Lai không tồn tại và không không tồn tại sau khi chết?” Lại có thêm sáu mươi hai tà kiến này được nói lên trong Kỉnh Phạm võng. Bạch Thượng tọa, các tà kiến này do cái gì có mặt, chúng có mặt? Do cái gì không có mặt, chúng không có mặt? Lần thứ ba, Tôn giả Thera giữ im lặng. Lúc bấy giờ, Tôn giả Isidatta là Tỷ-kheo mới tu nhất trong chúng Tỷ-kheo ấy.

Rồi Tôn giả Isidatta thưa với Tôn giả Thera: Bạch Thượng tọa, con xin trả lời câu hỏi ấy của gia chủ Citta. Này Isidatta, hãy trả lời câu hỏi ấy của gia chủ Citta. Này gia chủ5 có phải ông hỏi như sau: "Bạch Thượng tọa Thera, có một số [tà] kiến này khởi lên ở đời: 6Thế giới là thường còn..? Bạch Thượng tọa9 các tà kiến này do cái gì có mặt, chúng có mặt? Do cái gì không có mặt, chúng không có mặt" chăng? Thưa vâng, bạch Thượng tọa. Này gia chủ, một số [tà] kiến nàỵ khởi lên ở đời: “Thế giới là thường còn hay thế giới là không thường còn? Thế giới là hữu biên hay thế giới là vô biên? Sinh mạng và thân thể là một hay sinh mạng và thân thể là khác? Như Lai có tồn tại sau khi chết hay Như Lai không tồn tại sau khi chết? Như Lai có tồn tại và không tôn tại sau khi chêt hay Như Lai không tôn tại và không không tôn tại sau khi chết?" Lại có thêm sáu

mươi hai tà kiến này được nói lên trong Kỉnh Phạm võng. Này gia chủ, do thân kiến có mặt nên các tà kiến này có mặt5 do thân kiến không có mặt nên chúng không có mặt. Bạch Thượng tọa, như thê nào là thân kiên có mặt? Ở đây, này gia chủ, kẻ vô văn phàm phu không được thấy các bậc Thánh, không thuần thục pháp các bậc Thánh, không tu tập pháp các bậc Thánh; không được thấy các bậc Chân nhân, không thuần thục pháp các bậc Chân nhân, không tu tập pháp các bậc Chân nhân. Họ quán sắc như là tự ngã9 hay tự ngã như là có sắc, hay sắc ở trong tự ngã, hay tự ngã ở trong sắc; quán thọ như là tự ngã... tưởng... hành... quán thức như là tự ngã, hay tự ngã như là có thức, hay thức ở trong tự ngã5 hay tự ngã ở trong thức. Như vậy9 này gia chủ, là thân kiến có mặt. -Và như thế nào? bạch Thượng tọa5 là thân kiến không có mặt? Ở đây, này gia chủ5 vị đa văn Thánh đệ tử được thấy các bậc Thánh, thuần phục pháp các bậc Thánh, tu tập pháp các bậc Thánh; được thấy các bậc Chân nhân, thuần thục pháp các bậc Chân nhân? tu tập pháp các bậc Chân nhân. Vị ấy không quán sắc như là tự ngã, hay tự ngã như là có sắc, hay sắc ở trong tự ngã, hay tự ngã ở trong sắc; không quán thọ... tưởng... hành... không quán thức như tự ngã, hay tự ngã như là có thức, hay thức ở trong tự ngã, hay tự ngã ở trong thức. Như vậy, này gia chủ, là thân kiến không có mặt. - Bạch Thượng tọa, Tôn đức Isidatta từ đâu đến? Này gia chủ9 tôi từ Avanti3 đến. Bạch Thượng tọa5 tại Avanti, có một thiện nam tử tên Isidatta, một người bạn xa cách của chúng tôi5 đã xuất gia tu hành? Thưa phải, này gia chủ. 3 Avanti nằm về phía Bắc núi Vindhaya, trung tâm của học phái do Tôn giả Mahãkaccãna lãnh đạo. Xem BL 1.

Bạch Thượng tọa, hiện nay Tôn giả ấy ở đâu? Khi được nghe nói vậy? Tôn giả Isidatta im lặng. Bạch Thượng tọa, có phải Tôn đức là Isidatta chăng? Thưa phải, này gia chủ. -Vậy bạch Thượng tọa, Tôn đức Isidatta hãy thỏa thích ở tại Macchikãsanda. Khả ái là rừng Ambãtaka! Con sẽ hêt sức cô găng đê cúng dường Tôn đức Isidatta với các vật dụng như y, đồ ăn khất thực, sàng tọa, dược phẩm trị bệnh. Thật là lời nói chí thiện/ này gia chủ. Rồi gia chủ Citta hoan hỷ tín thọ lời nói của Tôn giả Isidatta, tự tay làm thỏa mãn? tự tay cúng dường các Tỷ-kheo trưởng lão với các món ăn thượng vị loại cứng và loại mềm. Rồi các Tỷ-kheo trưởng lão, sau khi ăn xong, rời tay khỏi bát, từ chỗ ngồi đứng dậy và ra đi. Rồi Tôn giả Thera nói với Tôn giả Isidatta: —Lành thay, này Hiền giả Isidatta, câu hỏi này đã được Hiền giả trả lời. Câu hỏi này không được ta trả lời. Này Hiền giả Isidatta, trong dịp khác, nếu câu hỏi tương tự khởi lên? Hiên giả hãy trả lời như vậy. IV. KINH THÀN THÔNG Lực MAHAKA ịMtthakapãtihãriyasuttà) (S IV. 288) 346. Một thời, một số đông các Tỷ-kheo trưởng lão trú tại Macchikãsanda, tại rừng Ambãtaka. Rồi gia chủ Citta đi đến các Tỷ-kheo trưởng lão; sau khi đến, đảnh lễ các Tỷ-kheo trưởng lão rôi ngôi xuông một bên. Ngôi một bên, gia chủ Citta thưa với các Tỷ-kheo trưởng lão: Bạch chư Thượng tọa? mong rằng chư vị trưởng lão ngày mai nhận lời mời dùng bữa ăn của con. Các Tỷ-kheo trưởng lão im lặng nhận lời... (như kinh trên). Rồi gia chủ Citta tự tay làm cho thỏa mãn, tự tay cúng dường các Tỷ-kheo trưởng lão với các món ăn thượng vị loại cứng và loại mềm. Các Tỷ-kheo trưởng lão sau khi ăn xong, rời tay khỏi bát, từ chỗ ngồi đứng dậy và ra đi. Rồi gia chủ Citta, sau khi nói: "Hãy thâu lượm lại các đồ ăn dư tàn”liền đi theo sau lưng các Tỷ-kheo trưởng lão.

LÚC bây giờ, trời nóng rât gay ẹăt45 và các Tỷ-kheo trưởng lão ây đi với thân như bị chảy thành nước6 vì các vị ây đã ăn bữa ăn đầy đủ.

4 Kalyãna vuccatỉ: Một cách từ chối tế nhị, thường là im lặng nhận lời. 5 SA. III. 93: Kuthỉtantỉ kudhỉtam, hetthã santattãya vãlỉkãya uparỉ ãtapena ca atỉtỉkhỉnantỉ attho (Kuthita: Nóng gay gắt; có nghĩa là trạng thái nóng bỏng, bên dươi thì cát nóng, bên trên thì ánh nắng mặt trời gay găty 6 Paveỉỉyamãnena. SA. III. 93: Patỉlỉyamãnena. Xem chú thích trong KS. I. 129.

41. TƯƠNG ƯNG CITTA 921

LÚC bấy giờ? Tôn giả Mahaka là vị mới tu nhất giữa chúng Tỷ-kheo ấy. Rồi Tôn giả Mahaka thưa với Tôn giả Thera: Lành thay, bạch Thượng tọa Thera, nếu có luồng gió mát thổi, có cơn giông nổi lên, có mưa từng hột xuống. Lành thay, này Hiên giả Mahaka, nêu có luông gió mát thôi, có cơn giông nổi lên? có mưa từng hột xuống. Rồi Tôn giả Mahaka thực hành thần thông khiến cho gió mát thổi, cơn giông nổi lên, có mưa từng hột xuống. Rồi cư sĩ Citta suy nghĩ như sau: 6íTỷ-kheo mới tu nhất trong chúng Tỷ"kheo này lại có được thần thông lực như vay.” Rồi Tôn giả Mahaka, sau khi đến ngôi vườn (tinh xá)? liền nói với Tôn giả Thera: Bạch Thượng tọa Thera, như vậy là vừa rồi. Như vậy là vừa rồi? này Hiền giả Mahaka. Làm như vậy là vừa rồi, này Hiền giả Mahaka. Cúng dường như vậy là vừa rồi? này Hiền giả Mahaka. Rồi các Tỷ-kheo trưởng lão đi đến ngôi tinh xá? còn Tôn giả Mahaka đi đến tinh xá của mình. Rồi gia chủ Citta đi đến Tôn giả Mahaka; sau khi đến5 đảnh lễ Tôn giả Mahaka rôi ngôi xuông một bên. Ngôi một bên, gia chủ Citta nói Tôn giả Mahaka: Lành thay, bạch Thượng tọa, nếu Tôn đức Mahaka thị hiện cho con thấy Thượng nhân pháp thần thông. Vậy này gia chủ5 hãy trải thượng y trong hành lang và rải một bó cỏ. Thưa vâng, bạch Thượng tọa. Gia chủ Citta vâng đáp Tôn giả Mahaka, cho trải thượng y trong hành lang và rải một bó cỏ. Rồi Tôn giả Mahaka vào trong tinh xá? gài then cửa lại, thực hành thần thông lực khiến cho ngọn lửa phun ra từ lỗ ống khóa và giữa các khe cửa, đốt cháy cỏ nhimg không đốt cháy thượng y. Gia chủ Citta đập thượng y, hoảng hốt5 lông tóc dựng ngược, đứng một bên. Rồi Tôn giả Mahaka từ tinh xá đi ra và nói với gia chủ Citta: Thôi, như vậy là vừa rồi, này gia chủ. Thôi, như vậy là vừa rồi? thưa Thượng tọa Mahaka. Làm như vậy là vừa rồi, thưa Thượng tọa Mahaka. Cúng dường như vậy là vừa rồi, thưa Thượng tọa Mahaka. Bạch Thượng tọa? mong Tôn đức Mahaka hãy sống thoải mái ở tại Macchikãsanda. Khả ái là rừngAmbãtaka! Con sẽ cố gắng cúng dường cho Tôn giả Mahaka các vật dụng như y, đồ ăn khất thực, sàng tọa, dược phẩm trị bệnh. Thật là lời nói chí thiện, này gia chủ!

922 * KINH TƯƠNG ƯNG Bộ IV. THIÊN SÁU XỨ

Rồi Tôn giả Mahaka dọn dẹp sàng tọa5 cầm y bát, đi ra khỏi Macchikãsanda, và như vậy từ biệt Macchikãsanda không còn trở lui lại nữa.

V. KINH KÃMABHỦ THỨ NHẤT (PaỊhamakămabhũsutta) (5. IV. 291)

347. Một thời, Tôn giả Kãmabhũ trú ở Macchikãsanda, tại rừng Ambãtaka.

Rồi gia chủ Citta đi đến Tôn giả Kãmabhũ; sau khi đến, đảnh lễ Tôn giả

Kãmabhũ rồi ngồi xuống một bên. Tôn giả Kãmabhũ nói với gia chủ Citta đang ngồi một bên:

Này gia chủ, lời này được nói đến:

Bộ phận được tinh thuần,
Mái trân che màu trăng,
Chỉ có một bánh xe,
Cỗ xe liên tục chạy.
Hãy xem vị đang đến,
Không vi phạm lỗi lầm,
Chặt đứt được dòng nước,
Không còn bị trói buộc.

Này gia chủ, lời nói vắn tắt này, ý nghĩa phải được hiểu như thế nào một cách rộng rãi?

Bạch Thượng tọa5 có phải lời nói này được Thế Tôn nói đến?

Đúng vậy5 này gia chủ.

r

-Vậy hãy chờ một lát5 bạch Thượng tọa, con sẽ nghĩ đên ý nghĩa. Rồi cư sĩ Citta, sau khi im lặng một lát, thưa với Tôn giả Kãmabhũ: - "Bộ phận được tinh thuần,\ bạch Thượng tọa9 là đồng nghĩa với các giới luật. “Mái trần che màu trắng”bạch Thượng tọa, là đồng nghĩa với giải thoát. "Một bánh xe", bạch Thượng tọa? là đồng nghĩa với niệm. "Liên tục chạy”, bạch Thượng tọa, là đồng nghĩa với đi tới đi lui. "c6 xe", bạch Thượng tọa5 là đồng nghĩa với cái thân do bốn đại tạo thành này, do cha mẹ sanh ra, do cơm cháo nuôi dưỡng, vô thường, bị biến hoại, bị tiêu mòn, bị tiêu hủy? bị hủy diệt. Tham, bạch Thượng tọa5 là một lỗi lầm. Sân là một lỗi lầm. Si là một lỗi lầm. Đối với Tỷ-kheo đã đoạn tận các lậu hoặc, chúng được đoạn tận5 chặt đứt từ gốc rễ5 làm cho như thân cây Sa-la, không thể tái sanh, không thể sanh khởi trong tương lai. Do vậy, Tỷ-kheo đã đoạn tận các lậu hoặc được gọi là không vi phạm lỗi lầm. đang dến", bạch Thượng tọa, là đồng nghĩa với vị A-la-hán. uDòng mróc”bạch Thượng tọa, là đồng nghĩa với khát ái, Đối với Tỷ-kheo đã đoạn tận các lậu hoặc, khát ái ấy được đoạn tận, cắt đứt tận gốc rễ, làm cho như thân cây Sa-la, không thể tái sanh, không thể sanh khởi trong tương lai. Do vậy, Tỷ- kheo đã đoạn tận các lậu hoặc được gọi là chặt đứt được dòng nước. Tham, bạch Thượng tọa5 là trói buộc. Sân là trói buộc. Si là trói buộc. Tỷ- kheo đoạn tận các lậu hoặc, chúng được đoạn tận, chặt đứt tận gốc rễ, làm cho

như thân cây Sa-la, không thê tái sanh, không thê sanh khởi trong tương lai. Do vậy, Tỷ-kheo đoạn tận các lậu hoặc được gọi là không bị trói buộc. Như vậy, bạch Thượng tọa? lời nói này được Thế Tôn nói đến: Bộ phận được tinh thuân, Mái trân che màu trăng, Chỉ có một bánh xe, Cỗ xe liên tục chạy. Hãy xem vị đang dến, Không vi phạm lỗi lầm, Chặt đứt được dòng nước5 Không còn bị trói buộc. Bạch Thượng tọa, lời nói vắn tắt này, ý nghĩa cần phải được hiểu rộng là như vậy. Lợi đắc thay cho ông5 này gia chủ! Khéo lợi đắc thay cho ông? này gia chủ! Vì rằng tuệ nhãn của ông tiếp tục lời dạy

thâm sâu của đức Phật. VI. KINH KÃMABHŨ THỨ HAI (Dutiyakãmabhũsutta) (5. IV. 293) 348. Một thòi, Tôn giả Kãmabhũ trú tại Macchikãsanda, tại rừng Ambãtaka. Rồi gia chủ Citta đi đến Tôn giả Kãmabhũ; sau khi đến, đảnh lễ Tôn giả Kãmabhũ, rồi ngồi xuống một bên. Ngồi một bên, gia chủ Citta thưa Tôn giả Kãmabhũ: Bạch Thượng tọa5 có bao nhiêu hành tât cả? Này gia chủ có ba hành: Thân hành, khẩu hành và ý hành. Lành thay, bạch Thượng tọa. Gia chủ Citta hoan hỷ tín thọ lời Tôn giả Kãmabhũ nói5 rồi hỏi thêm Tôn giả Kãmabhũ một câu hỏi nữa: Bạch Thượng tọa, thế nào là thân hành? Thế nào là khẩu hành?\Thế nào làýhSù?

Hơi thở vô, hơi thở ra, này gia chủ9 là thân hành. Tầm và tứ là khẩu hành. Tưởng và thọ là ý hành. -Lành thay, bạch Thượng tọa. Gia chủ Citta hoan hỷ tín thọ lời Tôn giả Kãmabhũ nói, rồi hỏi thêm Tôn giả Kãmabhũ một câu hỏi nữa: Vì sao, bạch Thượng tọa5 thở vô thở ra là thân hành? Vì sao tầm và tứ là khẩu hành? Vì sao tưởng và thọ là ý hành? —Thở vô thở ra, này gia chủ, thuộc về thân. Các pháp này liên hệ đến thân; do vậy, thở vô thở ra là thân hành. Trước phải tầm cầu, tư sát, này gia chủ, sau mới phát lời nói; do vậy, tầm và tứ là khẩu hành. Tưởng và thọ thuộc về ý. Những pháp này liên hệ đến tâm; do vậy, tưởng và thọ là ý hành.

Lành thay, bạch Thượng tọa. ... một câu hỏi nữa: Như thế nào, bạch Thượng tọa? là chứng Diệt thọ tưởng định? Này gia chủ? Tỷ-kheo chứng đạt Diệt thọ tưởng định không có nghĩ rằng: “T6i sẽ chứng đạt Diệt thọ tưởng định95, hay: “T6i đang chứng đạt Diệt thọ tưởng định,5? hay: “T6i đã chứng đạt Diệt thọ tưởng định.^ Do tâm vị ấy trước đã được tu tập như vậy, nên đưa đến thành tựu như thật như vậy.7 -Lành thay... ... một câu hỏi nữa: Tỷ-kheo chứng đạt Diệt thọ tưởng định, bạch Thượng tọa? những pháp nào được đoạn diệt trước, thân hành, hay khẩu hành, hay ý hành? Tỷ-kheo chứng đạt Diệt thọ tưởng định, này gia chủ9 khẩu hành được diệt trước, thứ đến thân hành, rồi đến ý hành. Lành thay... ... một câu hỏi nữa: Bạch Thượng tọa, người đã chết, đã mệnh chung, và Tỷ-kheo chứng đạt Diệt thọ tưởng định, giữa những người này có những sai khác gì? Đối với người đã chết, đã mệnh chung, này gia chủ, thân hành người ấy được đoạn diệt? được khinh an; khẩu hành được đoạn diệt, được khinh an; ý hành được đoạn diệt, được khinh an; thọ mạng được đoạn tận; sức nóng được tịnh chỉ; các căn bị hủy hoại. Còn Tỷ-kheo đã chứng đạt Diệt thọ tưởng định5 này gia chủ, thân hành được đoạn diệt, khinh an; khẩu hành được đoạn diệt, khinh an; ý hành được đoạn diet, khinh an; thọ mạng không bị đoạn tận; sức nóng không bị tịnh chỉ; các căn được trong sáng. Này gia chủ, người đã chết, đã mệnh chung và Tỷ-kheo chứng đạt Diệt thọ tưởng định, giữa những người này có những sai khác như vậy. -Lành thay... ... một câu hỏi nữa: Như thế nào5 bạch Thượng tọa, là ra khỏi Diệt thọ tưởng định? Này gia chủ, Tỷ-kheo ra khỏi Diệt thọ tưởng định không có suy nghĩ: “T6i sẽ ra khỏi Diệt thọ tưởng djnh", hay: "T6i đang ra khỏi Diệt thọ tưởng định,,? hay: “T6i đã ra khỏi Diệt thọ tưởng định/9 Do tâm vị ấy trước đã được tu tập như vậy, nên đưa đến thành tựu như thật như vậy. Lành thay5 bạch Thượng tọa... ... một câu hỏi nữa: Tỷ-kheo ra khỏi Diệt thọ tưởng định, bạch Thượng tọa5 pháp nào khởi lên trước, thân hành, khẩu hành,

hay ý hành?

7 Tathattãya upanetĩ'. Thành tựu như thật, chỉ cho Niết-bàn. Xem s. V. 90; PC. 338, n. 1.

Tỷ-kheo ra khỏi Diệt thọ tưởng định, này gia chủ? ý hành khởi lên trước, rồi đến thân hành, rồi đến khẩu hành. _ Lành thay, bạch Thượng tọa... ... một câu hỏi nữa: Tỷ-kheo ra khỏi Diệt thọ tưởng định, bạch Thượng tọa? cảm thọ được bao nhiêu xúc? Tỷ-kheo ra khỏi Diệt thọ tưởng định cảm thọ được ba xúc: Không xúc, vô tướng xúc? vô nguyện xúc.8 Lành thay, bạch Thượng tọa. Gia chủ Citta hoan hỷ tín thọ... một câu hỏi nữa: Tỷ-kheo ra khỏi Diệt thọ tưởng định, bạch Thượng tọa, tâm thiên về dâu, hướng về đâu, nghiêng về đâu? Tỷ-kheo ra khỏi Diệt thọ tưởng định, này gia chủ, tâm vị ấy thiên về viễn ly, hướng về viễn ly, nghiêng về viễn ly. Lành thay, bạch Thượng tọa. Gia chủ Citta hoan hỷ tín thọ lời Tôn giả Kămabhũ nói rồi hỏi thêm câu hỏi nữa: Bạch Thượng tọa, có bao nhiêu pháp giúp đỡ nhiều cho sự chứng đắc Diệt thọ tưởng định? Thật sự, này gia chủ, điều gia chủ cần phải hỏi trước, gia chủ lại hỏi sau. Tuy vậy, ta sẽ trả lời cho gia chủ. Này gia chìì, có hai pháp giúp đỡ rất nhiều cho Diệt thọ tưởng định được chứng đắc. Đó là chỉ và quán.

VII. KINH GODATTA (Godattasutta) (5. IV. 295) 349. Một th&i, Tôn giả Godatta trú ở Macchikãsanda, tại rừng Ambãtaka. Rồi gia chủ Citta đi đến Tôn giả Godatta; sau khi đến, đảnh lễ Tôn giả Godatta rồi ngồi xuống một bên. Tôn giả Godatta nói với gia chủ Citta đang ngồi một bên: Này gia chìỉ, Vô lượng tâm giải thoát, Vô sở hữu tâm giải thoát, Không tâm giải thoát,9 vô tướng tâm giải thoát, những pháp này là khác nghĩa, khác ngôn từ; hay đồng nghĩa, chỉ khác ngôn từ? Bạch Thượng tọa, có pháp môn? theo pháp môn ấy, các pháp này khác nghĩa, khác ngôn từ. Bạch Thượng tọa, cũng có pháp môn, theo pháp môn ấy, các pháp này đồng nghĩa, chỉ khác ngôn từ. Nhưng, bạch Thượng tọa, pháp môn nào, theo pháp môn ấy, các pháp này là khác nghĩa, khác ngôn từ?

8 Sunnato phasso, animỉtto phasso, appanỉhỉto phasso. Xem BPE. 97ff. Vị ấy thanh tịnh hoàn toàn, không còn thạm, sân, si;, vượt thoát khoi ba tướng thường, lạc, ngã; và nhờ kinh nghiệm sự khổ, không còn tham muốn, duy nhất chú tâm hướng đến Niet-bàn. Chủ giai dựa vào Vìsm. 658. 9 Akincanna: Không có tư hữu hay tham ái.

Ở dây, bạch Thượng tọa5 Tỷ-kheo an trú, biến mãn một phương với tâm câu hữu với từ; cũng vậy. phương thứ hai; cũng vậy. phương thứ ba; cũng vậy, phương thứ tư. Như vậy5 cùng khắp thế giới, trên? dưới, bề ngang, hết thảy phương xứ, cùng khắp vô biên giới? vị ấy an trú, biến mãn với tâm câu hữu với từ, quảng đại vô biên, không hận5 không sân. Với tâm câu hữu với bi... với tâm câu với hỷ... an trú, biến mãn một phương với tâm câu hữu với xả; cũng vậy5 phương thứ hai; cũng vậy, phương thứ ba; cũng vậy5 phương thứ tư. Như vậy5 cùng khắp thế giới, trên, dưới, bề ngang, hết thảy phương xứ, cùng khắp vô biên giới, vị ấy an trú, biến mãn với tâm câu hữu với xả, quảng đại vô biên, không hận9 không sân. Bạch Thượng tọa5 đây gọi là Vô lượng tâm

giải thoát. Và bạch Thượng tọa9 như thế nào là Vô sở hữu tâm giải thoát? Ở đây5 Tỷ-kheo vượt lên Thức vô biên xứ một cách hoàn toàn, nghĩ rằng: "Không có vật gi", chứng và trú Vô sở hữu xứ. Bạch Thượng tọa5 đây gọi là Vô sở hữu tâm giải thoát. Và bạch Thưcmg tọa, thế nào là Không tâm giải thoát? Ở đây5 bạch Thượng tọa5 Tỷ-kheo đi đến rừng, hay đi đến gốc cây, hay đi đến căn nhà trống và suy tư: "Cái này là trống không tự ngã hay ngã sở hữu." Bạch Thượng tọa, đây gọi là Không tâm giải thoát. Và bạch Thượng tọa? thế nào là vô tướng tâm giải thoát? Ở đây, bạch Thượng tọa, Tỷ-kheo không tác ý tất cả tướng, chứng và trú vô tướng tâm định. Bạch Thượng tọa, đây gọi là vô tướng tâm giải thoát. Đây là pháp môn5 bạch Thượng tọa5 theo pháp môn ấy, các pháp này là khác nghĩa, khác ngôn từ. Và bạch Thượng tọa5 pháp môn nào, theo pháp môn ây, các pháp này là đồng nghĩa, chỉ khác ngôn từ? Tham dục (răga) làm sự đo lường,10 sân làm sự đo lường, si làm sự đo lường. Đối với Tỷ-kheo đã đoạn tận các lậu hoặc, chúng bị đoạn tận5 bị cắt tận gốc rễ? bị làm như thân cây Sa-la, làm cho không thể tái sanh, không thể sanh khởi trong tương lai. Bạch Thượng tọa, đối với các Vô lượng tâm giải thoát,11 Bất động tâm giải thoát được xem là tối thượng. Nhưng Bất động tâm giải thoát này trống không, không có tham; trống không, không có sân; trống không, không có si. Tham dục, bạch Thượng tọa5 là một chướng ngại,12 sân là một chướng ngại, si là một chướng ngại. Đối với Tỷ-kheo đã đoạn tận các lậu hoặc5 chúng bị đoạn tận, bị cắt tận gốc rễ9 bị làm như thân cây Sa-la, làm cho không thể tái sanh, không thể sanh khởi trong tương lai. Bạch Thượng tọa? đối với các Vô sở hữu tâm giải thoát, Bất động tâm giải thoát được xem là tối thượng. Nhưng Bất

10 Pamậnakarana. SA. IIỊ. 100 giải thích là cách nhận biết một người. Chỉ khi nào tham, sân, si khởi lên mới biêt bản tính người ây như thê nào. 11 SA. III. 100: Chỉ cho bốn đạo bốn quả. 12 Kỉncana = Paỉibodha: Chướng ngại. Xem Ud. II. 6.

động tâm giải thoát này trống không, không có tham; trống không, không có sân; trống không, không có si. Tham dục, bạch Thượng tọa5 tác thành tướng, sân tác thành tướng, si tác thành tướng. Đối với Tỷ-kheo đã đoạn tận các lậu hoặc, chúng bị đoạn tận5 bị cắt đứt tận gốc rễ5 bị làm như thân cây Sa-la, làm cho không thể tái sanh, không thể sanh khởi trong tương lai. Bạch Thượng tọa5 đối với các vô tướng tâm giải thoát, Bất động tâm giải thoát được xem là tối thượng. Nhưng Bất động tâm giải thoát này trống không, không có tham; trống không, không có sân; trống không, không có si. Đây là pháp môn5 bạch Thượng tọa5 do pháp môn ây, các pháp này là đông nghĩa, chỉ khác ngôn từ.

• • VIII. KINH NIGANTHA • NÃTAPUTTA (NiganỊhanãỊaputtasutta) (S. IV. 297) 350. Lúc bấy giờ5 Nigantha Nãtaputta13 đã đi đến Macchikãsanda với đại chúng Nigantha. Gia chủ Citta được nghe Nigantha Nãtaputta đã đi đến Macchikãsanda với đại chúng Nigantha. Rồi gia chủ Citta cùng với một số đông gia chủ khác đi đến Nigantha Nãtaputta; sau khi đến, nói lên những lời hỏi thăm xã giao, sau khi nói lên những lời hỏi thăm xã giao thân hữu liền ngồi xuống một bên. Nigantha Nãtaputta nói với gia chủ Citta đang ngồi một bên: —Có phải, này gia chủ5 ông tin tưởng vào lời dạy này của Sa-môn Gotama: “C6 một định không tàm không tứ; có sự đoạn diệt các tầm và tứ"?

—Thưa Tôn giả, ở đây toi không có đặt lòng tin14 vào Thế Tôn trong vấn đề: “C6 một thiền định không tầm không tứ; có sự đoạn diệt các tầm và tứ." Được nghe nói vậy5 Nigantha Nãtaputta nhìn quanh hội chúng của mình và nói: —Chư Tôn giả có thấy chăng? Thật chánh trực là gia chủ Citta này! Thật không hư ngụy là gia chủ Citta này! Thật không hư vọng là gia chủ Citta này! Ai nghĩ rằng tầm và tứ có thể đoạn diệt được tức là nghĩ rằng có thể trói được gió trong cái lưới. Ai nghĩ rằng tầm và tứ có thể đoạn diệt được tức là nghĩ rằng có thể dùng nắm tay của mình để chặn đứng dòng nước sông Hằng. -Tôn giả nghĩ thế nào, thưa Tôn giả? cái gì thù thắng hơn, trí hay là lòng tin? Này gia chủ, trí thù thăng hơn lòng tin. -Nếu tôi muốn, thưa Tôn giả, ly dục, ly bất thiện pháp, tôi chứng và trú Thiền thứ nhất, một trạng thái hỷ lạc do ly dục sanh, có tầm có tứ. Nếu tôi

13 Vị ấy là Vardhamãna, lãnh đạo giáo phái Ni-kiền tử. Xem D. I. 57. 14 Nghĩa là không phải chỉ với lòng tin. SA. III. 100: Những ai chỉ với lòng tin vào giáo pháp vẫn chưa phải là người có trí.

muốn, thưa Tôn giả, tôi làm tịnh chỉ các tầm và tứ... chứng và trú Thiền thứ hai. Nếu tôi muốn, thưa Tôn giả9 tôi đoạn tận hỷ... chứng và trú Thiền thứ ba. Nếu tôi muốn, thưa Tôn giả, tôi có thể đoạn tận lạc... chứng và trú Thiền thứ tư. Biết như vậy, thưa Tôn giả, thấy như vậy? tôi sẽ đi đến lòng tin đối với bất cứ vị Sa-môn hay vị Bà-la-môn nào ràng: "C6 thiền định không tầm không tứ; có sự đoạn diệt các tầm và tứ.” Khi nghe nói vậy? Nigantha NãỊaputta nhìn quanh hội chúng của mình và nói: Chư Tôn giả có thấy chăng? Thật không chánh trực là gia chủ Citta này! Thật hư ngụy là gia chủ Citta này! Thật hư vọng là gia chủ Citta này! Thưa Tôn giả, tôi hiểu lời nói của Tôn giả rằng: "Chu Tôn giả có thấy chăng? Thật chánh trực là gia chủ Citta này! Thật không hư ngụy là gia chủ Citta này! Thật không hư yọng là gia chủ Citta này!59 Và này, thưa Tôn giả, tôi hiểu lời nói của Tôn giả rằng: "Chu Tôn giả có thấy chăng? Thật không chánh trực là gia chủ Citta này! Thật hư ngụy là gia chủ Citta này! Thật hư vọng là gia chủ Citta này!" Thưa Tôn giả? nếu lời nói đầu tiên của Tôn giả là chơn chánh, thời lời nói sau của Tôn giả là hư ngụy. Thưa Tôn giả? nếu lời nói sau của Tôn giả là chơn chánh, thời lời nói đầu của Tôn giả là hư ngụy. Thưa Tôn giả, có mười câu hỏi hợp lý này,15 nếu Tôn giả hiểu ý nghĩa của chúng, thời Tôn giả đấm trả (paỊihareyyãsí) tôi một đấm cùng với chúng Nigantha. Một câu hỏi, một câu giải thích, một câu trả lời. Hai câu hỏi9 hai câu giải thích, hai câu trả lời. Ba câu hỏi5 ba câu giải thích, ba câu trả lời. Bốn câu hỏi5 bốn câu giải thích, bốn câu trả lời. Năm câu hỏi, năm câu giải thích, năm câu trả lời. Sáu câu hỏi? sáu câu giải thích, sáu câu trả lời. Bảy câu hỏi, bảy câu giải thích, bảy câu trả lời. Tám câu hỏi5 tám câu giải thích, tám câu trả lời. Chín câu hỏi5 chín câu giải thích, chín câu trả lời. Mười câu hỏi5 mười câu giải thích, mười câu trả lời. Rồi gia chủ Citta không hỏi Nigantha Nãtaputta mười câu hỏi hợp lý này, từ chỗ ngồi đứng dậy và ra đi.

IX. KINH LÕA THỂ KASSAPA (AceỊakassapasuttaỴ6 (5. IV. 300) 351. Lúc bây giờ, lõa thê Kassapa đã đi đên Macchikãsanda, một bạn cũ của gia chủ Citta khi còn là gia chủ. Gia chủ Citta nghe lõa thể Kassapa, một bạn cũ của mình khi còn là gia chủ, đã đến

Macchikãsanda. Rồi gia chủ Citta đi đến lõa thể Kassapa; sau khi đến, nói lên với lõa thể Kassapa những lời chào đón hỏi thăm? sau khi nói lên những lời chào đón hỏi thăm thân hữu liền ngồi xuống một bên. Ngồi một bên, gia chủ Citta nói với lõa thể Kassapa:*

15 SA. III. 100: Sahadhammỉkã = Sakãranã. Đây là 10 câu hỏi cho lớp tân học Sa-di. Xem D. I. 94. 16 Bản tiếng Anh của PTS: The Unclothed (Ascetic), nghĩa là Lõa thể (đạo sĩ).

-Tôn giả Kassapa, Tôn giả xuất gia đã bao lâu? Này gia chủ, ta đã xuất gia khoảng ba mươi năm. Thưa Tôn giả5 trong ba mươi năm ấy, Tôn giả có chứng được pháp Thượng nhân17 nào, tri kiến thù thắng xứng đáng bậc Thánh nào và được lạc trú? Này gia chủ, trong suốt ba mươi năm ấy5 ta không chứng được và không được lạc trú một pháp Thượng nhân nào, một tri kiến thù thắng xứng đáng bậc Thánh nào, ngoại trừ sự lõa thể, sự trọc đầu? sự phủi bụi và đất cát.18 Khi nghe nói vậy, gia chủ Citta nói với lõa thể Kassapa: Thật là bất tư nghi, thật là hy hữu, Chánh pháp được thuyết trong suốt ba mươi năm ấy, không chứng được, không được lạc trú một pháp Thượng nhân nào, một tri kiến thù thắng xứng đáng bậc Thánh nào! Này gia chủ, đã bao lâu ông làm người cư sĩ? Thưa Tôn giả5 tôi thành người cư sĩ đã được ba mươi năm. Trong suốt ba mươi năm ấy, này gia chủ, ông có chứng được và được lạc trú pháp Thượng nhân nào, tri kiến thù thắng xứng đáng bậc Thánh nào? Sao lại không vậy được, thưa Tôn giả! Nấu tôi muốn, thưa Tôn giả, tôi ly dục, ly pháp bât thiện, chứng và trú Thiên thứ nhât, một trạng thái hỷ lạc do ly dục sanh, có tầm có tứ. Nếu tôi muốn? thưa Tôn giả, tôi tịnh chỉ tầm và tứ... chứng yà trú Thiên thứ hai. Nêu tôi muôn, thưa Tôn giả, ly hỷ... tôi chứng và trú Thiền thứ ba. Nếu tôi muốn, thưa Tôn giđoạn tận lạc... tôi chứng và trú Thiền thứ tư. Nếu tôi mệnh chung sớm hơn Thế Tôn, thưa Tôn giả, không có gì lạ, nếu The Tôn sẽ nói về tôi như sau: uKhông có một kiết sử nào5 do bị trói buộc bởi kiết sử ấy, Citta trở lui tại thế giới này nữa.” Khi nghe nói vậy, lõa thể Kassapa nói với gia chủ Citta: —Thật là vi diệu5 thưa Tôn giả! Thật là hy hữu, thưa Tôn giả, Chánh pháp được khéo thuyết. Một gia chủ mặc áo trắng lại có thể chứng đạt được? lại có thê lạc trú pháp Thượng nhân, tri kiên thù thăng xứng đáng bậc Thánh! Thưa gia chủ, hãy cho tôi được xuất gia trong Pháp? Luật này. Hãy cho tôi thọ Đại giới. Rồi gia chủ Citta đưa lõa thể Kassapa đến một số Tỷ-kheo trưởng lão; sau khi đến9 thưa với các Tỷ-kheo trưởng lão: Bạch chư Thượng tọa9 lõa thể Kassapa này là một người bạn của chúng con khi chúng con còn là gia chủ. Chư Thượng tọa hãy cho người này xuất gia, cho thọ Đại giới. Con sẽ cô găng cúng dường các vật liệu như y, đô ăn khât thực, sàng tọa5 dược phẩm trị bệnh.

l7AUttarỉmanussadhammã. SẠ. III. 100 giải thích iọ điều thiện (3 điều về thân, 4 điều về lời nói, 3 điều về ý nghĩ) thiết lập nên đời sống của một người hiền thiện. 18 Pavãlanỉpphotanặyã. SA. III. 100 giải thích là một bộ lông công làm chổi quét bụi, sạn nơi chỗ đất ngôi; đây là một khô hạnh của người tu theo phái lõa thê.

Lõa thể Kassapa được xuất gia trong Pháp và Luật này, được thọ Đại giới. Được thọ Đại giới không bao lâu, Tôn giả Kassapa sống một mình, an tịnh5 không phóng dật, nhiệt tâm5 tinh cần. Không bao lâu, vị ấy đạt được mục đích mà các thiện nam tử chơn chánh xuất gia, từ bỏ gia đình, sống không gia đình hướng đến, đó là Vô thượng cứu cánh của Phạm hạnh, tự mình chứng tri với thượng trí, chứng đạt và an trú. Vị ấy biết rõ: “Sanh đã tận, Phạm hạnh đã thành, những việc nên làm đã làm, không còn trở lại đời này nữa." Và Tôn giả Kassapa trở thành một vị A-la-hán nữa. X. KINH THĂM NGƯỜI BỆNH (Gilãnadassanasutta) (5. IV. 302) 352. Lúc bây giờ, gia chủ Citta bị bệnh, khô đau9 bị trọng bệnh. Rồi số đông chư thiên ở hoa viên, chư thiên ở rừng, chư thiên ở cây, chư thiên ở rừng các dược thảo và các cây trong rừng tụ hội lại và nói với gia chủ Citta: Này gia chủ? hãy nguyện: "Trong tương lai, ta sẽ thành Vua Chuyển Luân Thánh Vương!" Khi được nghe nói vậy5 gia chủ Citta nói với chư thiên ở hoa viên, chư thiên ở rừng, chư thiên ở cây, chư thiên ở rừng các dược thảo và các cây trong rừng: Cái ấy là vô thường, cái ấy là không thường hằng, cái ấy cần phải bỏ đi và vượt qua. Khi được nghe nói vậy, các bạn bè thân hữu, các bà con huyết thống nói với gia chủ Citta: Này thiện gia nam tử, hãy an trú chánh niệm? chớ có nói lung tung. -Tôi nói với các vị những gì khiến các vị nói với tôi: "Này thiện gia nam tử, hãy an trú chánh niệm5 chớ có nói lung tung” Này thiện nam tử, vì ông nói như sau: "Cái ây là vô thường, cái ây là không thường hằng, cái ấy cần phải bỏ đi và vượt qua." -Vì rằng, chư thiên ở hoa viên, chư thiên ở rừng, chư thiên ở cây, chư thiên trú ở rừng các dược thảo và các cây trong rừng đã nói với tôi như sau: "Này gia chủ9 hãy nguyện: 'Trong tương lai, ta sẽ thành Vua Chuyển Luân Thánh Vương\ cho nên tôi mới trả lời với họ: 'Cái ấy là vô thường, cái ấy là không thường hằng, cái ấy cần phải bỏ đi và vượt qua.'" Này thiện gia nam tử, các chư thiên ở hoa viên... các cây trong rừng đã quán thấy ý nghĩa gì mà nói với ông: "Này gia chủ, hãy nguyện: 'Trong tương lai, ta sẽ thành Vua Chuyển Luân Thánh VuongS? Các chư thiên ở hoa viên? chư thiên ở rừng, chư thiên ở cây, chư thiên trú ở rừng các dược thảo và các cây trong rừng ấy đã suy nghĩ như sau: "Gia chủ Citta này giữ giới, tánh thiện, nêu phát nguyện: 'Trong tương lai, ta sẽ thành vị Chuyển Luân Thánh Vương!5 Tâm nguyện thanh tịnh5 đúng pháp, sẽ làm cho thành công người trì giới, sẽ đem đến quả đúng pháp." Chư thiên ở hoa viên, chư thiên ở rừng, chư thiên ở cây, chư thiên ở rừng các dược thảo và các cây

trong rừng ấy, do quán thấy ý nghĩa như vậy nên đã nói như sau: "Này gia chủ5 hãy phát nguyện: 'Trong tương lai ta làm vị Chuyển Luân Thánh Vương.'" Do vậy, tôi nói với họ: "Cái ấy là vô thường, cái ấy là không thường hằng, cái ấy cần phải bỏ đi và vượt qua.” Này thiện gia nam tử, hãy giáo giới cho chúng tôi. -Vậy các ông cần phải học như sau: "Chúng tôi sẽ đầy đủ lòng tin bất động đối với đức Phật: 'Vị ấy là Thế Tôn, bậc ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Si, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhơn Sư, Phật5 Thế Tôn.5 Chúng tôi sẽ có đầy đủ lòng tin bất động đối với Pháp: 'Đây là Pháp do Thế Tôn khéo thuyết, thiết thực hiện tại, có kết quả tức thòi, đến để mà thấy, có khả năng hướng thượng, được người trí tự mình giác hiểu/ Chúng tôi sẽ có đầy đủ lòng tin bất động đối với chúng Tăng: 'Thiện hạnh là

chúng đệ tử của Thế Ton, Trực hạnh là chúng đệ tử của Thế Tôn, Như lý hạnh là chúng đệ tử của Thế Tôn, Thanh tịnh hạnh là chúng đệ tử của Thế Tôn; tức là bốn đôi tám vị. Chúng đệ tử của Thế Tôn là đáng được tôn kính, đáng được cung kính, đáng được kính lễ, đáng được chắp tay, là phước điền vô thượng ở đời/ Tât cả những gì có thê đem cho trong gia tộc, tât cả phải đem cúng dường, phân phát cho những vị trì giới và có thiện tánh.,, Như vậy, các ông cần phải học tập. Khi gia chủ Citta khiến cho các bạn bè thân hữu, các bà con huyết thốnẹ có tịnh tín đối với đức Phật, đối với Pháp, đối với chúng Tăng và khuyên họ bo thí5 vị ấy liền mệnh chung.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.